TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GB** **TỈNH BN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 67/2024/QĐCNTTLH

GB, ngày 25 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh P.V.H và chị T.T.T.V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện nộp ngày 16/02/2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh P.V.H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09/4/2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: P.V.H, sinh năm 1982.

HKTT: Thôn TL, xã TC, huyện LT, tỉnh BN.

Người bị kiện: T.T.T.V, sinh năm 1984

HKTT: Thôn Vàng, xã XL, huyện GB, tỉnh BN.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh P.V.H và chị T.T.T.V tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung công nhận sự thỏa thuận của anh H và chị V: Giao con chung P.K.L, sinh ngày 01/01/2021 cho mẹ là T.T.T.V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết. Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, riêng và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Các đương sự;
- VKSND GB;
- UBND xã TC, LT;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

T.X.S